

Số: 177/KH-UBND

Vinh Phong, ngày 02 tháng 7 năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Đề án nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo trên địa bàn xã Vinh Phong, giai đoạn 2026 - 2030

Căn cứ Đề án số 1393/ĐA-UBND ngày 16 tháng 4 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo tỉnh An Giang, giai đoạn 2026-2030.

Căn cứ chương trình hành động số 15-CTr/ĐU chương trình hành động của Ban chấp hành Đảng bộ xã thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030; Chương trình hành động số 16-CTr/TU, ngày 10/3/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh và Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng trên lĩnh vực kinh tế - xã hội và dân tộc - tôn giáo

Ủy ban nhân dân xã xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Đề án nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo xã Vinh Phong giai đoạn 2026 - 2030, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Cụ thể hóa Đề án số 1393/ĐA-UBND thành kế hoạch triển khai tại xã; xác định rõ nhiệm vụ, lộ trình, trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị, trường học và tổ chức có liên quan.

Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện; duy trì phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; phòng, chống bỏ học; bảo đảm trẻ em, học sinh trên địa bàn được tiếp cận điều kiện học tập an toàn, phù hợp.

Tăng cường quản lý nhà nước về giáo dục, đẩy mạnh chuyển đổi số, xã hội hóa giáo dục, khuyến học, khuyến tài và xây dựng môi trường học đường xanh - sạch - an toàn.

2. Yêu cầu

Bám sát mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Đề án số 1393/ĐA-UBND, đồng thời phù hợp điều kiện thực tế của xã, bảo đảm khả thi, có trọng tâm, trọng điểm, tránh hình thức.

Phân công cụ thể nhiệm vụ từng ngành; có kiểm tra, sơ kết, tổng kết, gắn kết quả thực hiện với đánh giá thi đua hằng năm của cơ quan, đơn vị, trường học.

Quản lý, sử dụng ngân sách, tài sản công, nguồn xã hội hóa đúng quy định, công khai, minh bạch, tiết kiệm, hiệu quả, tăng cường phối hợp giữa nhà trường - gia đình - xã hội.



II. CHỈ TIÊU CHỦ YẾU ĐẾN NĂM 2030

1. Về huy động học sinh và phổ cập giáo dục

Duy trì vững chắc kết quả phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi, phổ cập giáo dục tiểu học, phổ cập giáo dục trung học cơ sở và xóa mù chữ; không để phát sinh người mù chữ mới trong độ tuổi lao động.

Huy động tối đa trẻ em trong độ tuổi đến trường; lập danh sách học sinh có nguy cơ bỏ học để vận động, hỗ trợ kịp thời; giảm thấp nhất tỷ lệ học sinh bỏ học giữa chừng.

2. Về trường lớp, cơ sở vật chất, thiết bị

Rà soát đầy đủ hiện trạng phòng học, phòng chức năng, thư viện, sân chơi, bãi tập, nhà vệ sinh, nước sạch, hệ thống điện, thiết bị dạy học và hạ tầng công nghệ thông tin.

Chủ động tham mưu bố trí, quản lý quỹ đất giáo dục; phối hợp đầu tư, sửa chữa, nâng cấp trường lớp, ưu tiên hạng mục xuống cấp, thiếu an toàn và tiêu chí trường đạt chuẩn quốc gia.

3. Về đội ngũ, chuyển đổi số và chất lượng giáo dục

Phối hợp rà soát, đề xuất bố trí đội ngũ giáo viên, nhân viên hợp lý; kịp thời phản ánh tình trạng thiếu, thừa cục bộ, nhất là các môn Tin học, Ngoại ngữ, Nghệ thuật.

Cơ sở giáo dục sử dụng thường xuyên phần mềm quản lý trường học, dữ liệu học sinh, học bạ số, sổ điểm điện tử, chữ ký số và văn bản điện tử theo hướng dẫn đạt 100%.

Tổ chức hiệu quả khuyến học, khuyến tài, phát hiện học sinh năng khiếu, hỗ trợ học sinh khó khăn, tăng cường giáo dục kỹ năng sống, hướng nghiệp, phân luồng học sinh.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Công tác tuyên truyền, quán triệt

Phòng Văn hóa - Xã hội chủ trì, phối hợp với các cơ quan đơn vị: Phòng Kinh tế, Trung tâm Dịch vụ tổng hợp, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội, các trường học trên địa bàn xã, tuyên truyền mục tiêu, nhiệm vụ của Đề án đến cán bộ, công chức, viên chức, giáo viên, phụ huynh, học sinh và Nhân dân.

Nội dung tuyên truyền tập trung vào vai trò của giáo dục, yêu cầu đổi mới phương pháp dạy học, chuyển đổi số, xây dựng xã hội học tập, kịp thời biểu dương tập thể, cá nhân, gia đình hiếu học, giáo viên và học sinh tiêu biểu.

2. Rà soát mạng lưới trường lớp, quỹ đất và điều kiện học tập

Hàng năm rà soát quy mô học sinh, số lớp, số phòng học, phòng chức năng, điểm trường, khoảng cách đi học, nhu cầu học 2 buổi/ngày và nhu cầu mở rộng, sửa chữa cơ sở vật chất.

Phối hợp kiểm tra hồ sơ đất giáo dục, đề xuất phương án bảo vệ, bố trí, mở rộng quỹ đất, ưu tiên công trình thiết yếu như phòng học xuống cấp, nhà vệ sinh, nước sạch, phòng tin học, thư viện, hàng rào, sân chơi, bãi tập và hệ thống an toàn trường học.

3. Phát triển đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên

Các trường học định kỳ báo cáo tình hình đội ngũ nhân sự về UBND xã tổng hợp, kiến nghị cấp có thẩm quyền bố trí, điều động, tuyển dụng hoặc bổ sung giáo viên, nhân viên theo vị trí việc làm.

Khuyến khích giáo viên tham gia bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng số, đổi mới phương pháp dạy học; quan tâm đời sống, chế độ chính sách, điều kiện công tác và kịp thời đề xuất khen thưởng giáo viên có thành tích.

4. Chuyển đổi số, cải cách hành chính trong giáo dục

Các đơn vị trường học thuộc UBND xã cập nhật dữ liệu học sinh, giáo viên, cơ sở vật chất theo tiêu chí “đúng - đủ - sạch - sống”; tăng cường dùng văn bản điện tử, chữ ký số, học bạ số, sổ điểm điện tử, phần mềm quản lý trường học.

Hỗ trợ phụ huynh tiếp cận kênh thông tin điện tử của nhà trường, dịch vụ công trực tuyến, đăng ký tuyển sinh trực tuyến, khuyến khích khai thác học liệu số và bảo đảm an toàn dữ liệu cá nhân, an toàn trên môi trường mạng.

5. Nâng cao chất lượng giáo dục và phòng chống bỏ học

Các đơn vị trường học thuộc UBND xã xây dựng kế hoạch nâng cao chất lượng hằng năm; xác định chỉ tiêu về chất lượng học tập, rèn luyện, hoàn thành chương trình, học sinh yếu cần phụ đạo và học sinh có nguy cơ bỏ học.

Trưởng ấp các ấp chủ động phối hợp với Hội Khuyến học, các tổ chức chính trị - xã hội rà soát học sinh có hoàn cảnh khó khăn, thiếu phương tiện học tập, nghỉ học kéo dài để vận động, hỗ trợ kịp thời.

Tăng cường giáo dục đạo đức, kỹ năng sống, văn hóa ứng xử, an toàn giao thông, phòng chống bạo lực học đường, đuối nước, tai nạn thương tích, tệ nạn xã hội; tổ chức câu lạc bộ học tập STEM, văn nghệ, thể thao, ngoại ngữ, trải nghiệm gắn với thực tiễn địa phương.

6. Phổ cập giáo dục, xóa mù chữ, khuyến học, khuyến tài

Kịp thời kiện toàn Ban Chỉ đạo phổ cập giáo dục, xóa mù chữ khi có sự thay đổi; phân công thành viên phụ trách địa bàn, phối hợp với các ấp, trường học điều tra, cập nhật số liệu chính xác, kịp thời.

Phát huy vai trò Hội Khuyến học, doanh nghiệp, mạnh thường quân trong xây dựng quỹ khuyến học, khuyến tài, trao học bổng, hỗ trợ sách vở, đồ dùng, phương tiện học tập cho học sinh nghèo, cận nghèo và học sinh khó khăn.

7. Hướng nghiệp, phân luồng và xã hội hóa giáo dục

Các trường Trung học cơ sở phối hợp với cơ sở giáo dục nghề nghiệp và



giáo dục thường xuyên, doanh nghiệp, hợp tác xã và cơ sở sản xuất kinh doanh tư vấn hướng nghiệp, phân luồng học sinh sau tốt nghiệp trung học cơ sở.

Thực hiện xã hội hóa giáo dục theo nguyên tắc tự nguyện, công khai, minh bạch, đúng quy định, ưu tiên nguồn lực cho học sinh khó khăn, thiết bị học tập, thư viện, cây xanh, sân chơi, nhà vệ sinh, nước sạch và trường học xanh - sạch - an toàn.

IV. LỘ TRÌNH THỰC HIỆN

Thời gian	Nội dung trọng tâm	Cơ quan thực hiện	Sản phẩm
2026	Ban hành Kế hoạch; tuyên truyền Đề án; tổng rà soát trường lớp, đội ngũ, học sinh, cơ sở vật chất, quỹ đất, dữ liệu phổ cập; lập danh mục nhu cầu đầu tư, sửa chữa, hỗ trợ học sinh.	Phòng KT, Phòng VH-XH; trường học; MTTQ, các tổ chức chính trị - xã hội; các ấp.	Kế hoạch; báo cáo rà soát; danh mục nhu cầu; dữ liệu phổ cập cập nhật.
2027	Triển khai hạng mục ưu tiên; vận động xã hội hóa đúng quy định; chuẩn hóa hồ sơ, dữ liệu; phụ đạo học sinh yếu, bồi dưỡng học sinh năng khiếu.	Trường học; Hội Khuyến học; các tổ chức chính trị - xã hội.	Báo cáo năm; danh sách học sinh được hỗ trợ; tiến độ hạng mục ưu tiên.
2028	Sơ kết giữa kỳ; đánh giá phổ cập, huy động học sinh, điều kiện học 2 buổi/ngày, chuyển đổi số; điều chỉnh nhiệm vụ.	Phòng Văn hóa – xã hội chủ trì tham mưu UBND xã; các trường, ấp, các tổ chức chính trị - xã hội phối hợp.	Báo cáo sơ kết; phương án điều chỉnh; đề xuất kinh phí, nguồn lực.
2029	Củng cố chất lượng giáo dục; hoàn thiện tiêu chí trường chuẩn, môi trường học đường an toàn; đẩy mạnh hướng nghiệp, khuyến học, xã hội học tập.	trường học; Hội Khuyến học; các tổ chức chính trị - xã hội.	Báo cáo chuyên đề; mô hình khuyến học, hướng nghiệp, chuyển đổi số.
2030	Tổng kết giai đoạn 2026 - 2030; đánh giá kết quả, hạn chế, nguyên nhân; đề xuất nhiệm vụ giai đoạn tiếp theo.	Phòng Văn hóa – Xã hội tham mưu UBND xã; các cơ quan, đơn vị, trường học liên quan.	Báo cáo tổng kết; đề xuất kế hoạch sau năm 2030.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ ngân sách nhà nước theo phân cấp, lồng ghép với chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình, đề án, dự án

liên quan và nguồn xã hội hóa, nguồn hợp pháp khác theo quy định.

Phòng Kinh tế, Phòng Văn hóa - Xã hội, các trường học tham mưu tổng hợp nhu cầu kinh phí hằng năm; ưu tiên cho duy trì phổ cập, hỗ trợ học sinh khó khăn, sửa chữa hạng mục cấp thiết, chuyển đổi số và an toàn trường học.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa - Xã hội: Chủ trì tham mưu UBND xã triển khai kế hoạch, hướng dẫn, đôn đốc, tổng hợp kết quả, phối hợp các trường cập nhật dữ liệu giáo dục, phổ cập giáo dục, xóa mù chữ, an toàn thực phẩm, phòng chống dịch bệnh và chăm sóc sức khỏe học đường và kiến nghị cấp trên.

2. Phòng Kinh tế: Tham mưu UBND xã cân đối, bố trí kinh phí, hướng dẫn lập dự toán, thanh quyết toán, quản lý tài sản công, nguồn xã hội hóa và kiểm tra việc sử dụng kinh phí.

3. Các trường học trên địa bàn: Xây dựng kế hoạch của đơn vị, chịu trách nhiệm về chất lượng giáo dục, duy trì sĩ số, quản lý học sinh, chuyển đổi số, an toàn trường học, định kỳ báo cáo khó khăn, vướng mắc về UBND xã (Qua Phòng Văn hóa - Xã hội).

4. Ban Thanh tra nhân dân các ấp: Phối hợp rà soát trẻ em trong độ tuổi đi học, học sinh bỏ học hoặc có nguy cơ bỏ học, hộ nghèo, cận nghèo, gia đình khó khăn; tham gia vận động học sinh ra lớp và giữ gìn an ninh trật tự khu vực trường học.

5. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và tổ chức chính trị - xã hội: Tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên, Nhân dân chăm lo sự nghiệp giáo dục, phối hợp thực hiện khuyến học, khuyến tài, tiếp sức đến trường, xây dựng xã hội học tập.

6. Công an xã, Trạm Y tế xã và đơn vị liên quan: Phối hợp bảo đảm an ninh, an toàn giao thông, phòng cháy chữa cháy, phòng chống bạo lực học đường.

Trên đây là kế hoạch triển khai thực hiện Đề án nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn xã Vĩnh Phong. Trong quá trình tổ chức thực hiện có khó khăn, vướng mắc kịp thời báo cáo về UBND xã (Qua Phòng Văn hóa - Xã hội) để có hướng giải quyết kịp thời. /.

Nơi nhận:

- Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh An Giang;
- Thường trực Đảng ủy;
- CT, các PCT UBND xã;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam xã;
- Các cơ quan, đơn vị liên quan;
- LĐVP, CVNC;
- Các trường học thuộc xã;
- Lưu: VT, VHXX, ntthu.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Huỳnh Quốc Huy